TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH Z**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày 29 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH Z

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Thanh Tùng** .

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Lê Minh Trí, Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện S.

2. Bà Võ Thị Vịnh, Phó phòng Tài chính – Kế hoạch huyện S.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Nhường** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Z xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phan Thị Thu A (A1), sinh năm 1969; Tại: huyện Trần Đề, tỉnh Z. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Thanh Nhàn, xã Thạnh Thới An, huyện Trần Đề, tỉnh Z. Chổ ở hiện nay: Chùa Phước Lâm thuộc ấp Y, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C1 (chết) và bà Lý Thị D1 (chết); bị cáo có chồng là ông Lâm Văn T1 (đã ly hôn) và có ba người con lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1999; anh, em ruột có 07 người lớn nhất sinh năm 1957, nhỏ nhất sinh năm 1977, bị cáo là con thứ; tiền án: không; tiền sự: 01 lần gồm: Ngày 25/01/2019, bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, đóng phạt vào ngày 28/01/2019; bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Nguyễn Minh B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1983; Tại: tỉnh N. Nơi đăng ký thường trú: Số 196, đường Trần Hưng Đạo, Khóm Z, Phường X, thành phố Z, tỉnh Z; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nam L1, sinh năm 1957 và bà Trần Thị D2 (chết); bị cáo có chồng là ông Danh Thanh G1(đã ly hôn) và có hai

người con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhât sinh năm 2008; anh, em ruột có 04 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án: không; tiền sự: 01 lần gồm: Ngày 25/01/2019, bị Công an huyện S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 28/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, đóng phạt vào ngày 28/01/2019; bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Bà **Diệp Thị Kim C**, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Ấp Y, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z.

2. Bà **Châu Thị D**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z.

3. Bà **Châu Kim M**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z.

4. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp W, xã Tham Đôn, huyện S, tỉnh Z.

5. Bà **Phạm Thị Hậu**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z.

6. Bà **Diệp Ngọc J**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Y, thị trấn S, huyện S, tỉnh Z.

(Tất cả người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/02/2019, Công an huyện S phối hợp với Phòng PC02 Công an tỉnh Z bắt quả tang Phan Thị Thu A và Nguyễn Minh B đang đánh bài ăn tiền tại nhà của bà Diệp Thị Kim C tại số 19/14/1 ấp Y, thị trấn S, huyện S cùng với bà Phạm Thị Hậu, Châu Thị D, Châu Kim M *(tên thường gọi là Châu Thị Cẩm Tú)*, Diệp Ngọc J và Nguyễn Thị L *(tên thường gọi là Huệ)*. Hình thức đánh bạc là sử dụng bài tây loại 52 lá chia mỗi bàn từ bốn đến bảy tụ, tùy theo số lượng người trực tiếp tham gia đặt cược của bàn đó, mỗi tụ gồm sáu lá bài, trong đó có một tụ là nhà cái, các tụ còn lại là tay em đặt cược, ăn thua trực tiếp với nhà cái, với tỷ lệ ăn thua là một ăn một. Khi bắt bài thì người chơi "binh" (sắp xếp) sáu lá bài thành hai vế, mỗi vế có ba lá bài, thấp nhất là "bù" (mười nút), còn cao nhất là "ba tây" (ba lá bài hình). Sau khi "binh" xong thì nhà cái lật bài của tay em để kiểm tra, đối chiếu kết quả như sau:

+ Nếu tay em có cả hai vế bài cao hơn hai vế bài của nhà cái hoặc có một vế bằng và một vế bài cao hơn bài của nhà cái thì tay em thắng;

+ Nếu tay em có cả hai vế bài thấp hơn hai vế bài của nhà cái hoặc có một vế bài bằng và một vế bài thấp hơn bài của nhà cái thì tay em thua;

+ Nếu tay em có cả hai vế bài bằng hai với vế bài của nhà cái hoặc có một vế bài cao và một vế bài thấp hơn vế bài của nhà cái thì giữa nhà cái và tay em hòa (chạy), không ăn không thua.

Khi tham gia chơi đánh bạc thì Phan Thị Thu A, Châu Thị D, Phạm Thị Hậu và Châu Kim M vừa thay phiên nhau làm cái chia bài để những người còn lại đặt cược, vừa là tay em đặt cược, còn Nguyễn Minh B, Nguyễn Thị L, Diệp Ngọc J chỉ tham gia ké thạnh và tay em, bà Diệp Thị Kim C thì không tham gia mà ngồi kế bên thu tiền xâu.

Khi đi đến nhà địa điểm đánh bạc nói trên Phan Thị Thu A mang theo trong người số tiền 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng) trong đó sử dụng số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc. Quá trình vào tham gia đánh bạc thì Phan Thị Thu A tham gia được khoảng trên 16 bàn. Trong đó Phan Thị Thu A làm cái được 06 bàn và đặt cược trên 10 bàn. Khi tham gia với vai trò đặt cược thì mỗi bàn Phan Thị Thu A đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Khi tham gia với vai trò nhà cái thì mỗi bàn Phan Thị Thu A quy định cho các tay em đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Kết quả từ lúc bắt đầu chơi đánh bạc đến lúc bị bắt quả tang thì Phan Thị Thu A thua hết 370.000 đồng (Ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi kiểm tra thì Phan Thị Thu A bị tạm giữ số tiền 5.130.000 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Trong đó số tiền dùng vào việc đánh bạc là 130.000 đồng (Một trăm ba mươi nghìn đồng).

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Minh B mang theo trong người số tiền khoảng 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đến nhà bà Diệp Thị Kim C, trong đó sử dụng số tiền khoảng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) dùng vào mục đích đánh bạc. Quá trình vào tham gia đánh bạc Nguyễn Minh B tham gia được khoảng trên 10 bàn. Trong đó Nguyễn Minh B ké thạnh với tụ của bà Nguyễn Thị L được khoảng 03 - 04 bàn, mỗi bàn thì Nguyễn Minh B ké thạnh từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. Và trực tiếp đặt cược từ 06-07 bàn, mỗi bàn thì Nguyễn Minh B đặt cược 50.000 đồng. Kết quả từ lúc bắt đầu chơi đánh bạc đến lúc bị bắt quả tang thì Nguyễn Minh B thua hết khoảng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khi kiểm tra thì Nguyễn Minh B bị tạm giữ số tiền 6.625.000đ (Sáu triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Z thu giữ số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) gồm tiền tang tại chiếu là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền thu xâu 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) thu giữ trong hộp bằng giấy màu hồng tại chiếu bạc. Kiểm tra thu giữ trên người những người bị bắt quả tang số tiền: 27.887.000 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn đồng) và 07 (bảy) điện thoại di động. Ngoài ra còn thu giữ trong nhà bà Diệp Thị Kim C: 08 (tám) tờ giấy có ghi nhiều chữ số nghi là phơi số đề; 02 (hai) cây viết mực; 02 (hai) quyển tập ghi kết quả xổ số kiến thiết; 01 (một) cái RADIO màu đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Z xác định được số tiền những người tham gia đánh bạc dùng vào việc đánh bạc là Phan Thị Thu A 130.000 đồng; Nguyễn Thanh Quyên 625.000 đồng; Châu Thị D và Châu Kim M không thu giữ gì; Phan Thị Hậu đã thua hết; Diệp Ngọc J 130.000 đồng; Nguyễn Thị L 250.000 đồng và tiền tại chiếu bạc là 2.050.000 đồng. Tổng số tiền những người tham gia đánh bạc dùng vào việc đánh bạc là 3.185.000 đồng và tiền sâu 50.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S, tỉnh Z đã thu giữ các chứng cứ sau: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lát đã cũ màu xám đã qua sử dụng; 04 (bốn) mảnh vải màu đỏ - đen; 01 (một) tấm vải màu xanh - đen; 01 (một) cái hộp bằng giấy màu hồng dùng để đựng tiền sâu; 02 (hai) điện thoại di động; Tiền việt nam 13.855.000 đồng (Mười ba triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng) trong đó gồm: Tiền thu giữ tại chiếu bạc 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Tiền xâu 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); Tiền thu giữ của Phan Thị Thu A 5.130.000 đồng (Năm triệu một trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó tiền Phan Thị Thu A dùng vào việc đánh bạc là 130.000 đồng; Tiền thu giữ của Nguyễn Minh B 6.625.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó tiền Nguyễn Minh B dùng vào việc đánh bạc là 625.000 đồng. Đối với số tiền 16.132.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm ba mươi hai nghìn đồng) đã thu giữ của các đối tượng có liên quan trong vụ án trên thì Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý theo thủ tục hành chính, trong đó: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền là 1.736.000 đồng (Một triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng) dùng vào mục đích đánh bạc (Diệp Ngọc J 130.000 đồng; Nguyễn Thị L 250.000 đồng và tiền thu giữ của bà Diệp Thị Kim C bán số đề là 1.356.000 đồng) và trả lại số tiền 14.396.000đ (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng) và 05 điện thoại đi động cho các đối tượng do không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đối với 08 (tám) tờ giấy có ghi nhiều chữ số nghi là phơi số đề; 02 (hai) cây viết mực; 02 (hai) quyển tập ghi kết quả xổ số kiến thiết; 01 (một) cái RADIO màu đen đã qua sử dụng thu giữ trong nhà bà Diệp Thị Kim C, qua điều tra đã xác định được 05 phơi đề, với tổng số tiền đánh bạc là 5.618.000 đồng (Năm triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng), tuy nhiên, không chứng minh được cụ thể số tiền đánh bạc trong từng lô đề nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý theo thủ tục hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với Châu Thị D, Châu Kim M, Phạm Thị Hậu, Diệp Ngọc J, Nguyễn Thị L có hành vi đánh bạc và Diệp Thị Kim C hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra Công an huyện S đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSMX ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh

B theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B phạm tội: "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu A từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lát đã cũ màu xám đã qua sử dụng; 04 (bốn) mảnh vải màu đỏ - đen; 01 (một) tấm vải màu xanh - đen; 01 (một) cái hộp bằng giấy màu hồng dùng để đựng tiền sâu; Trả cho bị cáo Phan Thị Thu A 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng đồng và số tiền 5.000.000 đồng; Trả cho bị cáo Nguyễn Minh B 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng đồng bị bể màng hình và số tiền 6.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền tang tại chiếu là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền thu xâu 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 130.000 đồng của bị cáo Phan Thị Thu A. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 625.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh B.

Buộc bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người làm chứng bà Diệp Thị Kim C, bà Châu Thị D, bà Châu Kim M, bà Nguyễn Thị L, bà Phạm Thị Hậu, bà Diệp Ngọc J đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập cho nên sự vắng mặt của

họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng nêu trên.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyễn Minh B, bản thân mỗi bị cáo đã có 01 tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 26/02/2019, bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền tại ấp Y, thị trấn S, huyện S thì bị Công an huyện S phối hợp với Phòng PC02 Công an tỉnh Z bắt quả tang cùng tang vật, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.185.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên mặc dù đánh bạc với số tiền 3.185.000 đồng, chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên mỗi bị cáo đã có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa nên hành vi của bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên khi thực hiện hành vi phạm tội là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, vì mục đích thu lợi bất chính.

[4] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên phạm tội *"Đánh bạc"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng số 31/CT-VKSMX ngày 09 tháng 9 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Z đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thị Thu A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội và là tiền đề, nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo Phan Thị Thu A có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Nhưng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Phan Thị Thu A là người có trình độ học vấn thấp 1/12 nên ít hiểu biết pháp luật nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan Thị Thu A.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo Nguyên Minh Quyên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội và là tiền đề, nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo Nguyên Minh Quyên có 01 tiền sự do bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa. Nhưng bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" và thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyên Minh Quyên.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lát đã cũ màu xám đã qua sử dụng; 04 (bốn) mảnh vải màu đỏ - đen; 01 (một) tấm vải màu xanh - đen; 01 (một) cái hộp bằng giấy màu hồng dùng để đựng tiền sâu; Trả cho bị cáo Phan Thị Thu A 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng đồng và số tiền 5.000.000 đồng; Trả cho bị cáo Nguyễn Minh B 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng đồng bị bể màng hình và số tiền 6.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền tang tại chiếu là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền thu xâu 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 130.000 đồng của bị cáo Phan Thị Thu A. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 625.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh B.

Đối với 08 (tám) tờ giấy có ghi nhiều chữ số nghi là phơi số đề là vật chứng trong vụ án hiện đã được kèm theo trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng còn lại đã được xử lý xong theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với Châu Thị D, Châu Kim M, Phạm Thị Hậu, Diệp Ngọc J, Nguyễn Thị L có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra Công an huyện S đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Diệp Thị Kim C hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra Công an huyện S đã ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người phụ nữ tên Lan tại thị trấn S, huyện S, tỉnh Z, đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có hình thức xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu A từ 06 tháng đến 09 tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh B từ 03 tháng đến 05 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên cùng phạm tội: *"Đánh bạc"*.

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Thị Thu A.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Thu A 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Minh B.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh B 04 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc lát đã cũ màu xám đã qua sử dụng; 04 (bốn) mảnh vải màu đỏ - đen; 01 (một) tấm vải màu xanh - đen; 01 (một) cái hộp bằng giấy màu hồng dùng để đựng tiền sâu; Trả cho bị cáo Phan Thị Thu A 01 (một) điện thoại di động và số tiền 5.000.000 đồng; Trả cho bị cáo Nguyễn Minh B 01 (một) điện thoại di động và số tiền 6.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền tang tại chiếu là 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền thu xâu 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 130.000

đồng của bị cáo Phan Thị Thu A. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 625.000 đồng của bị cáo Nguyễn Minh B.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Z đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 9 năm 2019).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Thị Thu A và bị cáo Nguyên Minh Quyên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Z xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Z;
- VKSND tỉnh Z;
- Sở Tư pháp tỉnh Z;
- Công an tỉnh Z;
- VKSND huyện S;
- THA huyện S;
- CQ CSĐT-CA huyện S;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Tùng